

Số: /QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố tại Tờ trình số 22/TTr-TTCD số ngày 22 tháng 8 năm 2025; ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 1445/SNV-TCBC&TCPCP ngày 01 tháng 8 năm 2025; ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Quyết định số 2093/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương;

c) Quyết định số 2338/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh Bình Dương;

d) Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 27 tháng 2 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ và Thông tin tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TPHCM;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Tư pháp;
- Công an TPHCM;
- VPUB: các PCVP;
- Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (VX/Đn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Minh Thạnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi và trụ sở làm việc

Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông thực hiện cơ chế tự chủ tài chính quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch: Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên giao dịch quốc tế: Ho Chi Minh City Digital Transformation Center.

Tên viết tắt là: HCMC DXCENTER.

Trụ sở đặt tại:

- Trụ sở chính: số 06 Tú Xương, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trụ sở 2: số 36 Trịnh Hoài Đức, phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trụ sở 3: tầng 1, tháp A, tòa nhà Trung tâm Hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Trụ sở 4: số 03 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức bộ máy, biên chế, ngân sách và hoạt động; hướng dẫn về nghiệp vụ, chuyên môn

về chuyển đổi số, đô thị thông minh, quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Trung tâm có chức năng tổ chức nghiên cứu, đề xuất, thực hiện các nhiệm vụ về triển khai, thực thi các chương trình, đề án, kế hoạch chuyển đổi số, đô thị thông minh; cung cấp dịch vụ hỗ trợ chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, chính trị xã hội, chính trị xã hội nghề nghiệp, doanh nghiệp; thực hiện các chức năng khác về chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố theo quy định của pháp luật.

Chương II **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện các nhiệm vụ về triển khai thực thi kiến trúc chính quyền số, chiến lược quản trị dữ liệu, chuyển đổi số, đô thị thông minh.

a) Khai thác và ứng dụng tối đa các công nghệ số và dữ liệu, mở rộng hợp tác, thúc đẩy và huy động các nguồn lực để cung cấp dịch vụ số phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp ngày càng thuận tiện, dễ dàng, an toàn; phát triển chính quyền số, tạo động lực phát triển kinh tế số, kinh tế dữ liệu, xã hội số. Tổ chức triển khai thực thi kiến trúc chính quyền số Thành phố.

b) Vận hành Trung tâm Dữ liệu, mạng truyền số liệu chuyên dùng của Thành phố, các nền tảng số và hệ thống dùng chung. Tổ chức triển khai, xây dựng, quản lý, vận hành, cấp phát tài nguyên và sử dụng thống nhất hạ tầng mạng, hạ tầng thông tin tại Trung tâm Dữ liệu, hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng và các hệ thống dùng chung khác theo Quy chế hoặc dự án/kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin đã được phê duyệt nhằm phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp.

c) Vận hành, hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật giúp các cơ quan, đơn vị triển khai, sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung của Thành phố; phát triển các dịch vụ số, đô thị thông minh; tổ chức hoạt động của Trung tâm Điều hành đô thị thông minh của Thành phố.

d) Tổ chức nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng, chuyển giao các nền tảng, sản phẩm công nghệ số, phát triển các dịch vụ số phục vụ xây dựng chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số, đô thị thông minh và đổi mới sáng tạo.

đ) Triển khai, tích hợp, chia sẻ, khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố. Phối hợp, hướng dẫn thực hiện các hoạt động tạo lập, quản trị dữ liệu số, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu số trong cơ quan nhà nước, bao gồm dữ liệu mở.

e) Thực hiện nhiệm vụ giám sát, bảo đảm vận hành an toàn cho Trung tâm Dữ liệu, các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Thành phố tại Trung tâm Dữ liệu. Triển khai kết nối, chia sẻ thông tin và dữ liệu với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

g) Phối hợp, tư vấn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố thực hiện chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh. Hỗ trợ nhân sự thực hiện công tác chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố quản lý.

h) Triển khai các chương trình đào tạo, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, chuyển giao các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu, thực thi chuyên môn về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, đơn vị có nhu cầu.

i) Triển khai công tác thông tin, truyền thông phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

k) Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ thực hiện chuyển đổi số.

l) Hợp tác trong nước và quốc tế về chuyển đổi số, đô thị thông minh.

2. Cung ứng các dịch vụ trong lĩnh vực chuyển đổi số, công nghệ thông tin - truyền thông

a) Tổ chức tư vấn lập và quản lý dự án đầu tư, thuê dịch vụ, tư vấn đấu thầu, tư vấn thiết kế, giám sát thực hiện các chương trình, xây dựng công trình, dự án đầu tư và hạng mục công việc về lĩnh vực thông tin, truyền thông; tư vấn, thiết kế, cung cấp, phát triển, triển khai và chuyển giao các sản phẩm phần mềm, phần cứng, nội dung số, các ứng dụng công nghệ.

b) Các hoạt động dịch vụ, tư vấn: Tổ chức đánh giá, rà soát, bóc gỡ mã độc, khắc phục lỗ hổng bảo mật an toàn thông tin; thực hiện cảnh báo, xử lý, triển khai các biện pháp phòng, chống, giảm thiểu tấn công mạng, hỗ trợ giám sát an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý; tư vấn, hướng dẫn bảo đảm an toàn thông tin cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong và ngoài Thành phố đề xuất, áp dụng các giải pháp công nghệ, các giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm thực hiện cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên môi trường số.

3. Quản lý, tuyển dụng viên chức, người lao động, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

Chương III **TỔ CHỨC BỘ MÁY**

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố Hồ Chí Minh có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo đúng quy định.

Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố bổ nhiệm; là người đứng đầu Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; là chủ tài khoản của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố.

Phó Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm, giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Trung tâm ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm. Phó Giám đốc Trung tâm không kiêm nhiệm người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Trung tâm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức, cho từ chức, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc Trung tâm và Phó Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật.

Giám đốc quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng và cấp phó của các phòng chuyên môn và các tổ chức trực thuộc Trung tâm theo quy định hiện hành.

2. Các tổ chức trực thuộc Trung tâm

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- c) Phòng Hạ tầng số và An toàn thông tin;
- d) Phòng Nền tảng và Dữ liệu số;
- e) Trung tâm Tư vấn, Đào tạo và Truyền thông số;
- g) Trung tâm Chuyển đổi số Khu vực 1;
- h) Trung tâm Chuyển đổi số Khu vực 2.

Trong quá trình hoạt động, căn cứ quy mô, số lượng, điều kiện cụ thể của các nhiệm vụ được giao, Trung tâm Chuyển đổi số xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định theo quy định của pháp luật.

Số lượng người làm việc của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, phạm vi hoạt động, khối lượng công việc; đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Trung tâm Chuyển đổi số làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số ban hành và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế làm việc của Trung tâm.

3. Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các công việc được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân công hoặc ủy quyền. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số phải phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan để hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý.

Điều 6. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số có nhiệm vụ báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tình hình, kết quả hoạt động của Trung tâm Chuyển đổi số; tham dự đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập; thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với các lĩnh vực mà Trung tâm Chuyển đổi số được phân công hay ủy quyền.

Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số có trách nhiệm tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, chỉ đạo những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố hoặc những vấn đề mà các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu còn chưa thống nhất.

2. Đối với Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Trung tâm Chuyển đổi số thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ về nghiệp vụ, chuyên môn về chuyển đổi số, đô thị thông minh.

b) Thực hiện báo cáo kết quả công tác và cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu chuyên ngành khi Bộ yêu cầu theo quy định; thực hiện đầy đủ các quy định quản lý của Bộ đối với toàn ngành.

3. Đối với Sở Khoa học và Công nghệ

a) Trung tâm Chuyển đổi số thực hiện theo công tác quản lý nhà nước và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ về chuyển đổi số và đô thị thông minh (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng).

b) Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, hỗ trợ, phối hợp, triển khai các giải pháp thực thi về chuyển đổi số, đô thị thông minh.

c) Trung tâm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

4. Đối với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố

Tổng hợp và cung cấp cho Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về các hoạt động liên quan nhiệm vụ được giao nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành theo chỉ đạo của Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Đối với Công an Thành phố

Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố thực hiện theo công tác quản lý nhà nước và hướng dẫn của Công an Thành phố về an toàn thông tin, an ninh mạng; phối hợp tổ chức thực hiện về công tác an ninh mạng.

6. Đối với sở, ngành, các tổ chức, đơn vị trên địa bàn Thành phố

a) Trung tâm Chuyển đổi số được làm việc với các sở, ngành và các tổ chức, đơn vị trên địa bàn Thành phố để nắm tình hình liên quan đến công tác chuyển đổi số, các hệ thống thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chính quyền số và phát triển đô thị thông minh nhằm thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao.

b) Trung tâm Chuyển đổi số được cung cấp thông tin từ các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao.

Chương V **QUẢN LÝ TÀI CHÍNH**

Điều 7. Kinh phí hoạt động

1. Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố là đơn vị sự nghiệp công lập, hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Được cấp vốn đầu tư xây dựng cơ bản, kinh phí mua sắm trang thiết bị, phần mềm, đào tạo, chuyển giao công nghệ và sửa chữa lớn phục vụ cho hoạt động sự nghiệp trong phạm vi dự toán được giao hàng năm. Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

3. Nguồn tài chính hoạt động và các khoản chi thường xuyên của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

Điều 8. Công tác kế toán

Thực hiện chế độ kế toán theo quy định hiện hành về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

Điều 9. Quản lý tài sản, trang thiết bị

Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong việc quản lý toàn bộ tài sản, trang thiết bị làm việc của Trung tâm theo quy định.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố.

2. Thủ trưởng các sở, ngành và các tổ chức, đơn vị trên địa bàn Thành phố có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp thực hiện đúng các quy định tại Quy định này.

3. Căn cứ Quy định này, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố có trách nhiệm cụ thể hóa thành Quy chế làm việc của các phòng nghiệp vụ trực thuộc; bố trí viên chức phù hợp với nhiệm vụ được giao.

4. Trong quá trình thực hiện, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố số báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các điều khoản tại Quy định này cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành./.